

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ANH SƠN
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 48/2024/HS-ST
Ngày 26 - 12 - 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ANH SƠN - TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Hồng Lợi.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Công Linh, Ông Nguyễn Tất Thành.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hà – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 12 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 45/2024/TLST-HS ngày 16 tháng 11 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 53/2024/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 12 năm 2024 đối với bị cáo:

Hộ và tên: **Trần Văn Đ** - sinh ngày 20 tháng 8 năm 1994 tại huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An. Tên gọi khác: không; nơi cư trú: Tổ dân phố 2, thị trấn K Nh (thị trấn K Nh), huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: lớp 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Q, sinh năm 1959 và bà Nguyễn Thị Ng (đã chết); Vợ: Cao Thị Tuyết N, sinh năm 1994 và có 03 người con, con lớn nhất sinh năm 2014, con nhỏ nhất sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: ngày 05/02/2018, bị Công an huyện Anh Sơn xử phạt hành chính số tiền 5.000.000 đồng về hành vi “Tàng trữ trái phép pháo nổ”, ngày 06/3/2018 chấp hành xong. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/9/2024 cho đến ngày 18/9/2024 được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại: Anh Nguyễn Văn Ng, sinh năm 1989. Vắng mặt.

Địa chỉ: TDP1, thị trấn K Nh (thị trấn Anh Sơn cũ), huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An.

- **Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:** Chị Trần Thị Thu H, sinh năm 1985. Vắng mặt.

Địa chỉ: Tổ dân phố 3, thị trấn K Nh (thị trấn Anh Sơn cũ), huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 4 giờ 30 phút, ngày 07 tháng 09 năm 2024 do nảy sinh ý định trộm cắp tài sản nên Trần Văn Đ đã đột nhập vào phòng của anh Nguyễn Văn Ng ở Hạt Kiểm Lâm huyện Anh Sơn (thuộc Tổ dân phố 01, thị trấn Anh Sơn, huyện Anh Sơn, Nghệ An). Quan sát thấy anh Ng đang ngủ, xung quanh không có ai nên Đ đã lấy trộm 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy M53 (đang cắm sạc để trên bàn) của anh Ng đem về nhà mình. Đến khoảng 08 giờ ngày 7/9/2024, Đ đem chiếc điện thoại nói trên đến cửa hàng điện thoại Hòa Quang (thuộc tổ dân phố 3, thị trấn Anh Sơn, huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An) bán cho chị Trần Thị Thu H là chủ của hàng được 2.000.000 đồng. Sau khi nhận tiền, Đ đưa số tiền về nhà và cất giấu trong phòng ngủ của gia đình. Đến sáng ngày 12/9/2024, do thấy tài khoản của Đ đăng nhập trong ứng dụng CH Play trong máy của anh Ng nên anh Ng đã gọi điện thoại cho Đ để hỏi về chiếc điện thoại. Nhận thức được hành vi phạm tội của mình là không thể che giấu nên cùng ngày 12/9/2024, Đ đã đến trụ sở Công an thị trấn Anh Sơn, huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An để đầu thú về hành vi trộm cắp tài sản của mình và giao nộp cho Cơ quan Công an số tiền 2.000.000 đồng do Đ bán chiếc điện thoại lấy trộm của anh Ng mà có.

Vật chứng thu giữ:

01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy M53 5G 512Gb, số IMEI 1: 353041900630085, số IMEI 2: 358528660630086, máy cũ, đã qua sử dụng (do anh Nguyễn Văn Ng giao nộp).

Số tiền 2.000.000 đồng tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam đang lưu hành (do Trần Văn Đ giao nộp).

Để có căn cứ xử lý, ngày 13/9/2024 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Anh Sơn đã có Yêu cầu định giá tài sản số 824, yêu cầu định giá: 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy M53 5G 512Gb, số IMEI 1: 353041900630085, số IMEI 2: 358528660630086. Tại bản kết luận định giá tài sản số 16/KL-HĐĐGTS ngày 16/09/2024 của Hội đồng định giá tài sản, kết

luận: Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy M53 5G 512Gb có giá trị 6.500.000 đồng.

Xử lý vật chứng:

Đối với số tiền 200.000 đồng Đ giao nộp, được xác định là số tiền thu lợi bất chính, hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện Anh Sơn đã gửi Kho bạc Nhà nước huyện Anh Sơn để bảo quản, chờ xử lý theo quy định.

Đối với chiếc điện thoại do anh Nguyễn Văn Ng giao nộp, ngày 24/9/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện Anh Sơn đã trả lại cho anh Ng.

Về trách nhiệm dân sự: bị hại anh Nguyễn Văn Ng đã nhận lại tài sản, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa anh không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm.

Cáo trạng số 48/CT-VKS-AS ngày 15/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Anh Sơn đã truy tố bị cáo Trần Văn Đ về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Bản thân bị cáo ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Anh Sơn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Trần Văn Đ về tội “Trộm cắp tài sản” và đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm b, i s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Trần Văn Đ mức án tù từ 07 tháng đến 10 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 14 đến 20 tháng; miễn áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo; Về trách nhiệm dân sự: người bị hại anh Nguyễn Văn Ng không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên miễn xét; Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các

hành vi, quyết định tổ tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đều thực hiện đúng pháp luật.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Trần Văn Đ đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, vật chứng thu giữ và các chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ vụ án, phù hợp với cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 4 giờ 30 phút ngày 07/9/2024, tại phòng của anh Nguyễn Văn Ng ở Hát kiểm Lâm huyện Anh Sơn thuộc TDP1 thị trấn Anh Sơn, huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An, Trần Văn Đ đã có hành vi lén lút chiếm đoạt chiếc điện thoại nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy M53 của anh Nguyễn Văn Ng. Trị giá chiếc điện thoại tại thời điểm bị chiếm đoạt là 6.500.000 đồng. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và tuổi chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý. Như vậy Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết tội bị cáo Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự như đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Anh Sơn là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án: Vụ án thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nhưng hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an trên địa bàn, gây tâm lý hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật, nhưng do lười lao động, háms lợi bất chính bị cáo đã ngang nhiên trộm cắp tài sản của người khác để thỏa mãn nhu cầu của mình, hơn nữa bị cáo là người có nhân thân, ngày 05/02/2018, bị Công an huyện Anh Sơn xử phạt hành chính số tiền 5.000.000 đồng về hành vi “Tàng trữ trái phép pháo nổ”, ngày 06/3/2018 chấp hành xong nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân, mà vẫn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Điều đó chứng tỏ bị cáo là người liều lĩnh, coi thường pháp luật nên cần phải xử phạt nghiêm để có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội

[4] Tuy nhiên, xét bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả, sau khi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú. Đó là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Nên xét thấy cần giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Như vậy, xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng nên xét thấy chưa cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo đồng thời giao cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành án cũng đủ để răn đe giáo dục bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật hình sự bị cáo còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung là hình phạt tiền nhưng xét thấy hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, tài sản không có nên miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Nguyễn Văn Ng đã nhận lại tài sản, Tại phiên tòa anh vắng mặt nhưng trong quá trình điều tra không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử miễn xét.

Trong vụ án này còn có chị Trần Thị Thu H là người đã mua chiếc điện thoại do Đ trộm cắp với giá 2.000.000 đồng, nhưng trong quá trình mua bán chị Hòa không biết tài sản trên do anh Đ trộm cắp nên chị Hòa không phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”, song cũng cần nhắc nhở chị Hòa khi mua bán tài sản cần tìm hiểu rõ nguồn gốc để tránh tiếp tay cho tội phạm. Về dân sự, tại phiên tòa chị Hòa vắng mặt nhưng trong quá trình điều tra anh không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên miễn xét.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với số tiền 2.000.000 đồng do bị cáo phạm tội mà có là tiền thu lợi bất chính nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.
Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự; Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Tuyên bố bị cáo Trần Văn Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Trần Văn Đ 07 (bảy) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 (một) năm 02 (hai) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 26/12/2024.

Giao bị cáo Trần Văn Đ cho chính quyền địa phương UBND thị trấn K Nh (thị trấn Anh Sơn cũ), huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát,

giáo dục đối với bị cáo theo quy định tại Điều 94 của Luật thi hành án hình sự và Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 2.000.000 đồng (hai triệu đồng) do bị cáo phạm tội mà có. Toàn bộ số tiền trên đang được niêm phong gửi tại Kho bạc nhà nước huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An có đặc điểm theo biên bản giao nhận tài sản số 11/2024/BBBG-CAHAS ngày 11/11/2024 giữa cơ quan Công an huyện Anh Sơn và Kho bạc nhà nước huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An.

- Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Trần Văn Đ phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An. Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Anh Sơn;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Trại tạm giam CA tỉnh Nghệ An;
- CQĐT Công an huyện Anh Sơn;
- CQTHAHS huyện Anh Sơn;
- CCTHADS huyện Anh Sơn;
- Lưu HS, VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Hồng Lợi

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phan Hồng Lợi

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Anh Sơn;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Trại tạm giam CA tỉnh Nghệ An;
- CQĐT Công an huyện Anh Sơn;
- CQTHAHS huyện Anh Sơn;
- CCTHADS huyện Anh Sơn;
- Lưu HS, VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Hồng Lợi

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phan Hồng Lợi

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Anh Sơn;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Trại tạm giam CA tỉnh Nghệ An;
- CQĐT Công an huyện Anh Sơn;
- CQTHAHS huyện Anh Sơn;
- CCTHADS huyện Anh Sơn;
- Lưu HS, VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Hồng Lợi

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Phan Hồng Lợi

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Con Cuông;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Trại tạm giam CA tỉnh Nghệ An;
- CQĐT Công an huyện Con Cuông;
- CQTHAHS huyện Con Cuông;
- CCTHADS huyện Con Cuông;
- Lưu HS, VP

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Hồng Lợi